

Số: 64/BC-CNVL

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 07 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Hưng Đạo Vương, Phường Long Châu, Tỉnh Vĩnh Long
- Điện thoại: 0270 3822583 Fax: 0270 382 9432 Email:
- Vốn điều lệ: 289.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VLW
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Không thuộc đối tượng phải thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định. | Ngày       | Nội dung                                             |
|-----|---------------------------|------------|------------------------------------------------------|
| 1   | 07/NQ-DHĐCĐ               | 27/06/2026 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 |

**II. Hội đồng quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

| Stt | Thành viên HĐQT      | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|----------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                      |                                                           | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Đặng Tấn Chiến   | Chủ tịch HĐQT                                             | 30/06/2021                                              | -               |
| 2   | Ông Huỳnh Ngọc Chiến | Thành viên HĐQT                                           | 19/02/2025                                              | -               |
| 3   | Bà Lê Thị Quyên      | Thành viên HĐQT không điều hành                           | 30/06/2021                                              | -               |

|   |                        |                                 |            |   |
|---|------------------------|---------------------------------|------------|---|
| 4 | Ông Văn Kim Hùng Phong | Thành viên HĐQT không điều hành | 24/06/2023 | - |
| 5 | Ông Trần Tấn Đức       | Thành viên HĐQT không điều hành | 24/06/2023 | - |

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT        | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Đặng Tấn Chiến     | 5/5                      | 100%              |                         |
| 2   | Ông Huỳnh Ngọc Chiến   | 5/5                      | 100%              |                         |
| 3   | Bà Lê Thị Quyên        | 5/5                      | 100%              |                         |
| 4   | Ông Văn Kim Hùng Phong | 5/5                      | 100%              |                         |
| 5   | Ông Trần Tấn Đức       | 5/5                      | 100%              |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt                    | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                               |
|------------------------|---------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Các Nghị quyết:</b> |                           |            |                                                                                                        |
| 1                      | 01/NQ-HĐQT                | 20/03/2026 | Nghị quyết gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                         |
| 2                      | 02/NQ-HĐQT                | 27/03/2026 | Nghị quyết phê chuẩn quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025                                        |
| 3                      | 03/NQ-HĐQT                | 27/03/2026 | Nghị quyết xin chuyển đổi 1.948.200 cổ phần hạn chế chuyển nhượng sang cổ phần tự do chuyển nhượng     |
| 4                      | 04/NQ-HĐQT                | 27/03/2026 | Nghị quyết phiên họp thường kỳ quý 1/2026                                                              |
| 5                      | 05/NQ-HĐQT                | 07/05/2026 | Nghị quyết về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                        |
| 6                      | 06/NQ-HĐQT                | 29/6/2026  | Nghị quyết về công tác cán bộ, bổ nhiệm lại kế toán trưởng                                             |
| 7                      | 07/NQ-HĐQT                | 30/6/2026  | Nghị quyết chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm 2026 |
| <b>Các Quyết định:</b> |                           |            |                                                                                                        |
| 1                      | 42/QĐ-CN                  | 29/06/2026 | Quyết định bổ nhiệm lại Kế toán trưởng công ty                                                         |

|   |                                                                                                                                                                                                  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Các Quyết định phục vụ công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 thuộc thẩm quyền của người đại diện pháp luật, Chủ tịch HĐQT công ty. |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

| Stt | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Trình độ chuyên môn                    |
|-----|----------------------------------|---------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 1   | Bà Bùi Thiện Ngọc Minh           | Tr,BKS  | 30/06/2021                                                 | Cử nhân Kinh tế<br>Thạc sĩ QL kinh tế. |
| 2   | Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung         | KSV     | 30/06/2021                                                 | Cử nhân Kinh tế                        |
| 3   | Ông Nguyễn Hữu Bình              | KSV     | 24/06/2023                                                 | Cử nhân Kinh tế<br>Thạc sĩ QTKD        |

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

| STT | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Bùi Thiện Ngọc Minh           | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung         | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Ông Nguyễn Hữu Bình              | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty theo chương trình hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần cấp nước Vĩnh Long.

#### 5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

Thực hiện kiểm tra khi có yêu cầu của cổ đông và nhóm cổ đông. Trong 06 tháng đầu năm 2026 không có đơn yêu cầu kiểm tra của cổ đông và nhóm cổ đông.

### IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|-----------------------------------------------------|
| 1   | Ông Huỳnh Ngọc Chiến     | 18/10/1974          | Cử nhân kinh tế     | Ngày bổ nhiệm<br>19/2/2025                          |

|   |                      |            |                                     |                             |
|---|----------------------|------------|-------------------------------------|-----------------------------|
| 2 | Ông Nguyễn Quốc Đạt  | 1970       | Kỹ sư đô thị                        | Ngày bổ nhiệm<br>01/04/2017 |
| 3 | Ông Lương Minh Triết | 02/10/1968 | Cử nhân kinh tế,<br>Thạc sĩ kế toán | Ngày bổ nhiệm<br>30/06/2021 |

**V. Kế toán trưởng:**

| STT | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ    | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm       |
|-----|------------------|---------------------|----------------------------------|---------------------------------|
| 1   | Ông Lê Văn Thắng | 06/01/1974          | Cử nhân kinh tế,<br>Thạc sĩ QTKD | Ngày bổ nhiệm lại<br>30/06/2026 |

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

| stt       | Tên tổ chức/ cá nhân                                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)    | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ    | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan      | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Người có liên quan là tổ chức</b>                |                                          |                                 |                                |                                          |                                              |                                           |       |                                   |
| 1         | Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Vĩnh Long                      |                                          |                                 |                                | -                                        | 25/05/2016                                   |                                           |       | Cổ đông nhà nước                  |
| 2         | Công ty CP Tổng công ty nước- môi trường Bình Dương |                                          |                                 | -                              | Số 11 Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, TPHCM | 21/5/2025                                    |                                           |       | Cổ đông lớn                       |
| <b>II</b> | <b>Người có liên quan là cá nhân</b>                |                                          |                                 |                                |                                          |                                              |                                           |       |                                   |
| 1         | Đặng Tấn Chiến                                      |                                          | Chủ tịch HĐQT                   | -                              | -                                        | 25/05/2016                                   |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 2         | Huỳnh Ngọc Chiến                                    |                                          | Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc | -                              | -                                        | 19/2/2025                                    |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 3         | Lê Thị Quyên                                        |                                          | Thành viên HĐQT                 | -                              | -                                        | 25/5/2016                                    |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 4         | Bùi Thiện Ngọc Minh                                 |                                          | Trưởng BKS                      | -                              | -                                        | Thành viên HĐQT 25/05/2016<br>Kế toán trưởng | Miễn nhiệm TV HĐQT, Kế toán               |       | Người nội bộ                      |

| stt | Tên tổ chức/ cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                              | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan                                                | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|     |                       |                                          |                                                                                           |                                |                                       | 01/06/2016<br>Trưởng BKS<br>30/06/2021                                                 | trưởng<br>30/06/2021                      |       |                                   |
| 5   | Nguyễn Thị Hồng Nhung |                                          | Thành viên BKS                                                                            | -                              | -                                     | 25/5/2016                                                                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 6   | Nguyễn Quốc Đạt       |                                          | Phó Tổng Giám đốc                                                                         | -                              | -                                     | 01/04/2017                                                                             |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 7   | Lương Minh Triết      |                                          | Phó Tổng Giám đốc                                                                         | -                              | -                                     | Trưởng BKS<br>25/05/2016<br>Phó Tổng GD<br>30/06/2021                                  | Miễn nhiệm trưởng BKS<br>30/06/2021       |       | Người nội bộ                      |
| 8   | Lê Văn Thắng          |                                          | Kế toán trưởng; Thư ký công ty; người quản trị công ty; người ủy quyền công bố thông tin. | -                              | -                                     | Thư ký công ty; người quản trị công ty; người ủy quyền công bố thông tin<br>01/07/2016 |                                           |       | Người nội bộ                      |

| stt | Tên tổ chức/ cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|     |                        |                                          |                              |                                |                                       | Kế toán trưởng<br>30/06/2021            |                                           |       |                                   |
| 9   | Ông Văn Kim Hùng Phong |                                          | Thành viên HĐQT              | -                              | -                                     | Bổ nhiệm Thành viên HĐQT<br>24/06/2023  |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 10  | Ông Trần Tấn Đức       |                                          | Thành viên HĐQT              | -                              | -                                     | Bổ nhiệm Thành viên HĐQT<br>24/06/2023  | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| 11  | Ông Nguyễn Hữu Bình    |                                          | Thành viên BKS               | -                              | -                                     | Bổ nhiệm Thành viên BKS<br>24/06/2023   | -                                         |       | Người nội bộ                      |

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                        | Mối quan hệ liên quan với công ty                                 | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                        | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)                                       | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú           |
|-----|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------|
| 1   | Công ty Cổ phần Nước & Môi trường Cửu Long | Tổ chức liên quan đến người nội bộ Lê Văn Thắng; Lương Minh Triết | 1500590493                          | Số 93 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Tân Hạnh, tỉnh Vĩnh Long | 01/01/2026<br>-><br>30/06/2026  | Hợp đồng số:002/HĐ-Mewaco ngày 7/7/2009 & PLHĐ ngày 20/6/2016                                                               | 4.496.953.500                              | Thu Tiền mua nước |
|     |                                            |                                                                   |                                     |                                                              |                                 | Nghị quyết số: 19.12/2025/NQ -HĐQT ngày 19/12/2025 của MEWACO; Nghị quyết số: 21.03/2026/NQ -HĐQT ngày 21/3/2026 của MEWACO | 720.000.000                                | Thu cổ tức        |
| 2   | Công ty CP Nước và môi trường Bình Tân     | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Đặng Tấn Chiến              | 1501012456                          | Số 3530 ấp Thành Phú, xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long            | 01/01/2026<br>-><br>30/06/2026  | Nghị quyết số: 19.12/2025/NQ -HĐQT ngày 19/12/2025 của BITACO; Nghị quyết số: 21.03/2026/NQ -HĐQT ngày 21/3/2026 của BITACO | 2.000.000.000                              | Thu cổ tức        |

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có**

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Trong 06 tháng đầu năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long thực hiện giao dịch mua nước sạch, số lượng 1.153.065 m<sup>3</sup>; Tổng giá trị giao dịch 4.496.953.500 đồng với Công ty Cổ phần Nước & Môi trường Cửu Long.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

| stt      | Họ tên                                      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                                                           |
|----------|---------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b> | <b>Đặng Tấn Chiến</b>                       |                                          | <b>Chủ tịch HĐQT</b>         | -                                    | -               | <b>322.822</b>             | <b>1,12%</b>                  |                                                                   |
| 1        | Nguyễn Thị Thanh Tuyền                      |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Vợ                                                                |
| 2        | Đặng Nguyễn Minh Anh                        |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                                               |
| 3        | Đặng Nguyễn Minh Tâm                        |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                                               |
| 4        | Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Vĩnh Long              |                                          | Cổ đông nhà nước             | -                                    | -               | 14.739.000                 | 51%                           | Ông Đặng Tấn Chiến đại diện vốn nhà nước, đại diện: 11.791.200 CP |
| 5        | Công ty cổ phần nước và môi trường Bình Tân |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Ông Đặng Tấn Chiến làm Phó chủ tịch HĐQT                          |

| stt        | Họ tên                         | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)           | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                                                            |
|------------|--------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| <b>II</b>  | <b>Huỳnh Ngọc Chiến</b>        |                                          | <b>Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc</b> | -                                    | -               | -                          | -                             |                                                                    |
| 1          | Lê Thị Thu Hiền                |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Vợ                                                                 |
| 2          | Huỳnh Lê Ánh Dương             |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                                                |
| 3          | Huỳnh Ngọc Thùy Dương          |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                                                |
| 4          | Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Vĩnh Long |                                          | Cổ đông nhà nước                       |                                      | -               | 14.739.000                 | 51%                           | Ông Huỳnh Ngọc Chiến đại diện vốn nhà nước, đại diện: 2.947.800 CP |
| <b>III</b> | <b>Lê Thị Quyến</b>            |                                          | <b>Thành viên HĐQT</b>                 | -                                    | -               | <b>15.300</b>              | <b>0,0529%</b>                |                                                                    |
| 1          | Lê Văn Trùng                   |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Bố đẻ                                                              |
| 2          | Võ Thị Ngon                    |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Mẹ đẻ                                                              |
| 3          | Đoàn Văn Đệt                   |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Chồng                                                              |
| 4          | Đoàn Xuân Quyên                |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                                                |
| <b>IV</b>  | <b>Bùi Thiện Ngọc Minh</b>     |                                          | <b>Trưởng BKS</b>                      | -                                    | -               | <b>16.400</b>              | <b>0,0567%</b>                |                                                                    |
| 1          | Phạm Ngọc Phát                 |                                          | Không                                  | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Chồng                                                              |

| stt        | Họ tên                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|------------|------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| 2          | Phạm Ngọc Minh Khoa          |                                          | Không                        |                                      | -               | -                          | 0%                            | Con      |
| 3          | Phạm Bùi Gia Thịnh           |                                          | Không                        | --                                   | -               | -                          | 0%                            | Con      |
| <b>V</b>   | <b>Nguyễn Thị Hồng Nhung</b> |                                          | <b>Thành viên BKS</b>        | -                                    | -               | <b>6.600</b>               | <b>0,0228%</b>                |          |
| 1          | Giang Thanh Tùng             |                                          | Nhân viên                    | -                                    | -               | 2.400                      | 0,008%                        | Chồng    |
| <b>VI</b>  | <b>Nguyễn Quốc Đạt</b>       |                                          | <b>Phó Tổng Giám đốc</b>     | -                                    | -               | <b>7.700</b>               | <b>0,0266%</b>                |          |
| 1          | Nguyễn Thị Huôi              |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Mẹ đẻ    |
| 2          | Lâm Văn Thượng               |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Bố vợ    |
| 3          | Lê Thị Cảnh                  |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Mẹ vợ    |
| 4          | Lâm Thị Cảnh Thy             |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Vợ       |
| 5          | Nguyễn Lâm Nhật Vy           |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con      |
| 6          | Nguyễn Thị Kiều              |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Chị ruột |
| 7          | Nguyễn Thị Đặng              |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Em ruột  |
| 8          | Nguyễn Thị Bích Thuận        |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Em ruột  |
| 9          | Nguyễn Thành Lợi             |                                          | Nhân viên                    | -                                    | -               | 1.400                      | 0,0048%                       | Em ruột  |
| <b>VII</b> | <b>Lương Minh Triết</b>      |                                          | <b>Phó Tổng Giám đốc</b>     | -                                    | -               | <b>15.000</b>              | <b>0,0519%</b>                |          |
| 1          | Châu Văn Bồn                 |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Bố vợ    |
| 2          | Đinh Thị Sáng                |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Mẹ vợ    |

| stt         | Họ tên                                      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                              | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                             |
|-------------|---------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|
| 3           | Châu Thị Ngọc Tuyền                         |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Vợ                                  |
| 4           | Lương Minh Ngọc                             |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                 |
| 5           | Lương Minh Nhựt                             |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                 |
| 6           | Lương Minh Trí                              |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Anh ruột                            |
| 7           | Lương Thị Thanh Thúy                        |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Chị ruột                            |
| 8           | Phan Phúc Bình                              |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Anh rể                              |
| 9           | Lương Minh Đức                              |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Anh ruột                            |
| 10          | Trần Thị Mỹ Hạnh                            |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Chị dâu                             |
| 11          | Lương Minh Hải                              |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | 2.700                      | 0,0093%                       | Anh ruột                            |
| 12          | Đỗ Phượng Bình                              |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | 4.800                      | 0,0166%                       | Chị dâu                             |
| 13          | Lương Thị Thanh Châu                        |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Chị ruột                            |
| 14          | Lương Thị Thanh Diệp                        |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Chị ruột                            |
| 15          | Dương Quốc Toàn                             |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Anh rể                              |
| 16          | Công ty Cổ phần nước và môi trường Cửu Long |                                          | Không                                                     | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Ông Lương Minh Triết làm Trưởng BKS |
| <b>VIII</b> | <b>Lê Văn Thắng</b>                         |                                          | <b>Kế toán trưởng;<br/>Thư ký công ty;<br/>người quản</b> | -                                    | --              | <b>14.400</b>              | <b>0,0498%</b>                |                                     |

| stt       | Họ tên                                      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                          | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                              |
|-----------|---------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--------------------------------------|
|           |                                             |                                          | <b>trị công ty; người ủy quyền công bố thông tin.</b> |                                      |                 |                            |                               |                                      |
| 1         | Diệp Hương                                  |                                          | Phó trưởng phòng QLVH                                 | -                                    | -               | 3.700                      | 0,0128%                       | Vợ                                   |
| 2         | Lê Diệp Thy Anh                             |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Con                                  |
| 3         | Lê Thanh Bình                               |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | 0%                            | Em ruột                              |
| 4         | Công ty Cổ phần nước và môi trường Cửu Long |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | -                             | Ông Lê Văn Thắng làm Thành viên HĐQT |
| <b>IX</b> | <b>Ông Văn Kim Hùng Phong</b>               |                                          | <b>Thành viên HĐQT</b>                                | -                                    | -               | -                          | -                             |                                      |
| 1         | Văn Văn Hòa                                 |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | -                             | Cha ruột                             |
| 2         | Kim Thị Ly                                  |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | -                             | Mẹ ruột                              |
| 3         | Hà Văn Khánh                                |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | -                             | Cha vợ                               |
| 4         | Lê Thị Loan                                 |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | -                             | Mẹ vợ                                |
| 5         | Hà Thị Phương Thùy                          |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | -                             | Vợ                                   |
| 6         | Văn Hoàng Khang                             |                                          | Không                                                 | -                                    | -               | -                          | -                             | Con                                  |

| stt      | Họ tên                                                 | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                                    |
|----------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------|
| 7        | Văn Hoàng Kim Anh                                      |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Con                                        |
| 8        | Văn Kim Duyên                                          |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị ruột                                   |
| 9        | Văn Kim Dung                                           |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Em ruột                                    |
| 10       | Văn Kim Loan                                           |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Em ruột                                    |
| 11       | Công ty CP Thương mại đầu tư thiết kế xây dựng Phú Hòa |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Ông Văn Kim Hùng Phong làm Thành viên HĐQT |
| 12       | Công ty CP Xây lắp- Điện Biwase                        |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Ông Văn Kim Hùng Phong làm Thành viên HĐQT |
| <b>X</b> | <b>Ông Trần Tấn Đức</b>                                |                                          | <b>Thành viên HĐQT</b>       | -                                    | -               | -                          | -                             |                                            |
| 1        | Nguyễn Thị Thanh Hồng                                  |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Vợ                                         |
| 2        | Trần Thành Tín                                         |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Con                                        |
| 3        | Trần Đông Nghi                                         |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Con                                        |
| 4        | Trần Thị Ân                                            |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị                                        |
| 5        | Trần Thị Lộc                                           |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị                                        |

| stt       | Họ tên                     | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|-----------|----------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| 6         | Trần Hữu Nghĩa             |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Anh rể   |
| 7         | Trần Thị Quý               |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị      |
| 8         | Trần Bá Phước              |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Anh      |
| 9         | Nguyễn Thị Liên            |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị dâu  |
| 10        | Trần Tấn Tài               |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Anh      |
| 11        | Nguyễn Thị Phương Mai      |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị dâu  |
| <b>XI</b> | <b>Ông Nguyễn Hữu Bình</b> |                                          | <b>Thành viên BKS</b>        | -                                    | -               | -                          | -                             |          |
| 1         | Phạm Thị Thanh Hương       |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Mẹ ruột  |
| 2         | Nguyễn Thị Hồng Hạnh       |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Vợ       |
| 3         | Nguyễn Hữu Phúc Minh       |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Con      |
| 4         | Nguyễn Hữu Đức Minh        |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Con      |
| 5         | Nguyễn Hữu Hoàng           |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Anh ruột |
| 6         | Kiều Kim Phượng            |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị dâu  |
| 7         | Nguyễn Thị Mỹ Ngọc         |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị ruột |
| 8         | Nguyễn Thị Mỹ Linh         |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị ruột |
| 9         | Nguyễn Hữu Huân            |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Anh ruột |

| stt | Họ tên                          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                         |
|-----|---------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------------------------------|
| 10  | Nguyễn Thị Khánh Loan           |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị dâu                         |
| 11  | Nguyễn Hữu Thái                 |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Anh ruột                        |
| 12  | Phạm Thị Kim Ngọc               |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị dâu                         |
| 13  | Nguyễn Thị Mỹ Dung              |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Chị ruột                        |
| 14  | Đặng Quốc Cường                 |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Anh rể                          |
| 15  | Công ty CP Xây lắp- Điện Biwase |                                          | Không                        | -                                    | -               | -                          | -                             | Ông Nguyễn Hữu Bình làm Kế toán |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lăng Tấn Chiến